

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 02 - 2021
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công
2. Ông Võ Lâm Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 926/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 621/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị Ph, sinh năm 1973; Địa chỉ: ấp Phú Hạ 2, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Có mặt.

- Bị đơn: Ông Võ Văn Th, sinh năm 1972; Địa chỉ: số 114 tổ 08 ấp Phú Hạ 2, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Quách Thị Ph trình bày:

- Bà Quách Thị Ph và ông Võ Văn Th tự nguyện sống chung như vợ chồng từ năm 1992, không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, nên giữa bà Ph và ông Th không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay. Nay bà Quách Thị Ph yêu cầu được ly hôn với ông Võ Văn Th.

- Về con chung: có 01 con chung tên Võ Văn Cửa, sinh năm 1993 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn là ông Võ Văn Th đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Võ Văn Th đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

Tại phiên tòa bà Quách Thị Ph vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Quách Thị Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Văn Th, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Võ Văn Th với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp tổ 08 ấp Phú Hạ 2, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Thị Ph và ông Võ Văn Th đi đến hôn nhân vào năm 1992, không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm nên cuộc sống chung không có hạnh phúc và vợ chồng không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay, do hôn nhân của ông bà không có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên được xem là hôn nhân không hợp pháp. Do đó căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận bà Phượng và ông Thanh là vợ chồng là phù hợp.

- Về con chung: có 01 con chung tên Võ Văn Cửa, sinh năm 1993 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Quách Thị Ph được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận bà Quách Thị Ph và ông Võ Văn Th là vợ chồng.
2. Về con chung: có 01 con chung tên Võ Văn Cửa, sinh năm 1993 (đã trưởng thành).
3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
4. Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
5. Về án phí: Bà Quách Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0008981 ngày 19/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu